



**SUTTANTAPIṬAKE KHUDDAKANIKĀYE**

**MILINDAPAÑHAPĀḶI**

**&**

**MILINDA VẤN ĐẠO**

# ANUMĀNAPAÑHĀ

## 1. BUDDHAVAGGO

### 1. DVĪBUDDHUPPĀDAPAÑHO

1. “Bhante nāgasena bhāsitampetaṃ bhagavatā: ‘**Aṭṭhānametaṃ bhikkhave anavakāso yaṃ ekissā lokadhātuyā dve arahanto sammāsambuddhā apubbaṃ acarimaṃ uppajjeyyūṃ, netāṃ ṭhānaṃ vijjati**’ ti. Desentā ’pi<sup>1</sup> bhante nāgasena sabbe ’pi tathāgatā sattatiṃsabodhipakkhiye dhamme desenti, kathayamānā ca cattāri ariyasaccāni kathenti, sikkhāpentā ca tīsu sikkhāsu sikkhāpenti, anusāsamānā ca appamādapāṭipattiyā<sup>2</sup> anusāsenti. Yadi bhante nāgasena sabbesampi tathāgatānaṃ ekā desanā ekā kathā ekā sikkhā ekānusatthi, kena kāraṇena dve tathāgatā ekakkhaṇe na uppajjanti? Ekenapi tāva buddhuppādena ayaṃ loko obhāsajāto, yadi dutiyo buddho bhaveyya, dvinnāṃ pabhāya ayaṃ loko bhīyosomattāya obhāsajāto bhaveyya. Ovadamānā ca dve tathāgatā sukhaṃ ovadeyyūṃ.<sup>3</sup> Tattha me kāraṇaṃ brūhi, yathāhaṃ nissamsayo bhaveyyan ”ti.

2. “Ayaṃ mahārāja dasasahassī lokadhātu ekabuddhadhāraṇī, ekasseva tathāgatassa guṇaṃ dhāreti. Yadi dutiyo buddho uppajjeyya nāyaṃ dasasahassī lokadhātu dhāreyya, caleyya kampeyya nameyya onameyya vinameyya vikireyya vidhameyya viddhamseyya na ṭhānamupagaccheyya.<sup>4</sup>

Yathā mahārāja nāvā ekapurisasandhāraṇī<sup>5</sup> bhaveyya, ekasmiṃ purise abhirūlhe samupādikā<sup>6</sup> bhaveyya, atha dutiyo puriso āgaccheyya tādiso āyunā vaṇṇena vayena pamāṇena kisathūlena sabbaṅgapaccaṅgena, so taṃ nāvāṃ abhirūheyya, api nu sā mahārāja nāvā dvinnampi dhāreyyā ”ti?

“Na hi bhante, caleyya kampeyya nameyya onameyya vinameyya vikireyya vidhameyya viddhamseyya naṭṭhānamupagaccheyya osideyya udake ”ti.

3. Evameva kho mahārāja ayaṃ dasasahassī lokadhātu ekabuddhadhāraṇī, ekasseva tathāgatassa guṇaṃ dhāreti. Yadi dutiyo buddho uppajjeyya, nāyaṃ dasasahassī lokadhātu dhāreyya, caleyya kampeyya nameyya onameyya vinameyya vikireyya vidhameyya viddhamseyya naṭṭhānamupagaccheyya.

<sup>1</sup> desentā ca - Ma.

<sup>2</sup> appamādapāṭipattiyāṃ - Ma.

<sup>3</sup> anusāsamānā ca sukhaṃ anusāseyyūṃ - Ma, PTS adhikaṃ.

<sup>4</sup> naṭṭhānamupagaccheyya - PTS, evaṃ sabbattha.

<sup>5</sup> ekapurisasantāraṇī - PTS.

<sup>6</sup> sā nāvā samupādikā - Ma.

## CÁC CÂU HỎI SUY LUẬN:

### 1. PHẨM ĐỨC PHẬT:

#### 1. CÂU HỎI VỀ VIỆC SANH LÊN CỦA HAI VỊ PHẬT:

1. “Thưa ngài Nāgasena, điều này cũng đã được đức Thế Tôn nói đến: **‘Này các tỳ khuru, điều này là không hợp lý và không có cơ sở, là việc hai bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác có thể sanh lên trong một thế giới không trước không sau, sự kiện này không được biết đến!’** Thưa ngài Nāgasena, tất cả các đức Như Lai, trong khi thuyết giảng đều thuyết giảng ba mươi bảy pháp góp phần trong việc giác ngộ, trong khi giảng giải đều giảng giải bốn Chân Lý cao thượng, trong khi huấn luyện đều huấn luyện về ba sự học tập, trong khi chỉ dạy đều chỉ dạy sự thực hành về không xao lãng. Thưa ngài Nāgasena, nếu tất cả các đức Như Lai đều có sự thuyết giảng thống nhất, sự giảng giải thống nhất, sự huấn luyện thống nhất, sự chỉ dạy thống nhất, vì lý do gì hai đức Như Lai không sanh lên trong cùng một thời điểm? Thế gian này được phát sáng với việc sanh lên của vị Phật cho đâu chỉ một vị, nếu có thêm vị Phật thứ nhì, với hai luồng ánh sáng thế gian này có thể được phát sáng nhiều hơn thế nữa. Và hai đức Như Lai, trong khi giáo giới có thể giáo giới một cách thoải mái, [trong khi chỉ dạy, có thể chỉ dạy một cách thoải mái].<sup>1</sup> Về việc này, xin ngài hãy nói lý do cho trẫm, theo đó trẫm có thể dứt khỏi sự nghi ngờ.”

2. “Tàu đại vương, mười ngàn thế giới này, có sự nâng đỡ chỉ một vị Phật, nâng đỡ đức hạnh của chỉ một đức Như Lai. Nếu vị Phật thứ nhì sanh lên, mười ngàn thế giới này không thể nâng đỡ, có thể lay động, rung động, nghiêng qua, hạ thấp xuống, uốn cong, tan tác, tàn mạn, tiêu hoại, tiến đến việc bị hoại diệt.

Tàu đại vương, giống như chiếc thuyền là có sự nâng đỡ một người, khi có một người bước lên thì có thể đạt được sự yên ổn. Khi người thứ nhì đi đến có cùng tuổi tác, vóc dáng, thọ mạng, kích thước, mập ốm, toàn bộ cơ thể tứ chi tương đương người kia, rồi người ấy bước lên chiếc thuyền ấy. Tàu đại vương, phải chăng chiếc thuyền ấy cũng có thể nâng đỡ cả hai người?”

“Thưa ngài, không đúng. Nó có thể lay động, rung động, nghiêng qua, hạ thấp xuống, uốn cong, tan tác, tàn mạn, tiêu hoại, tiến đến việc bị hoại diệt, có thể chìm xuống nước.”

3. “Tàu đại vương, tương tự y như thế mười ngàn thế giới này, có sự nâng đỡ chỉ một vị Phật, nâng đỡ đức hạnh của chỉ một đức Như Lai. Nếu vị Phật thứ nhì sanh lên, mười ngàn thế giới này không thể nâng đỡ, có thể lay động, rung động, nghiêng qua, hạ thấp xuống, uốn cong, tan tác, tàn mạn, tiêu hoại, tiến đến việc bị hoại diệt.

<sup>1</sup> Được thấy ở văn bản Pāli của Miến Điện và Anh quốc (ND).

Yathā vā pana mahārāja puriso yāvadatthaṃ bhojanaṃ bhuñjeyya chādentam yāvakaṇṭhamabhipūrayitvā, so dhāto piṇito paripuṇṇo nirantaro tandikato anonamī daṇḍajāto<sup>1</sup> punadeva tattakaṃ bhojanaṃ bhuñjeyya, api nu kho so mahārāja puriso sukhito bhaveyyā ”ti?

“Na hi bhante, sakiṃ bhutto ’va mareyyā ”ti.

“Evameva kho mahārāja ayaṃ dasasahassī lokadhātu ekabuddhadhāraṇī, ekasseva tathāgatassa guṇaṃ dhāreti. Yadi dutiyo buddho uppajjeyya, nāyaṃ dasasahassī lokadhātu dhāreyya, caleyya kampeyya nameyya onameyya vinameyya vikireyya vidhameyya viddhamseyya, natthānam upagaccheyyā ”ti.

“Kinnu kho bhante nāgasena atidhamabhārena paṭhavī calatī ”ti?

“Idha mahārāja dve sakaṭā ratanaparipūritā bhaveyyuṃ yāvamukhasamā, ekasmā sakaṭato ratanaṃ gahetvā ekasmiṃ sakaṭe ākireyyuṃ, api nu taṃ mahārāja sakaṭaṃ dvinnampi sakaṭānaṃ ratanaṃ dhāreyyā ”ti?

“Na hi bhante, nābhi ’pi tassa phaleyya, arā ’pi tassa bhijjeyyuṃ nemī ’pi tassa opateyya, akkho ’pi tassa bhijjeyyā ”ti.

“Kinnu kho mahārāja atiratanabhārena sakaṭaṃ bhijjatī ”ti?

“Āma bhante ”ti.

“Evameva kho mahārāja atidhamabhārena paṭhavī calati. Api ca mahārāja imaṃ kāraṇaṃ buddhabalaparidīpanāya osāritaṃ. Aññampi tattha abhirūpaṃ kāraṇaṃ suṇohi, yena kāraṇena dve sammāsambuddhā ekakkhaṇe na uppajjeyyuṃ.<sup>2</sup> Tesam parisāya vivādo uppajjeyya:<sup>3</sup> “Tumhākaṃ buddho amhākaṃ buddho ’ti ubhatopakkhajātā bhaveyyuṃ. Yathā mahārāja dvinnaṃ balavāmaccānaṃ parisāya vivādo uppajjeyya: “Tumhākaṃ amacco, amhākaṃ amacco ’ti ubhatopakkhajātā honti. Evameva kho mahārāja yadi dve sammāsambuddhā ekakkhaṇe uppajjeyyuṃ, tesam parisāya vivādo uppajjeyya: “Tumhākaṃ buddho, amhākaṃ buddho ’ti ubhatopakkhajātā bhaveyyuṃ. Idaṃ tāva mahārāja ekaṃ kāraṇaṃ yena kāraṇena dve sammāsambuddhā ekakkhaṇe na uppajjanti.

<sup>1</sup> anonamitadaṇḍajāto - Ma; anonamidaṇḍajāto - PTS.

<sup>2</sup> nuppajjanti - Ma, PTS.

<sup>3</sup> yadi mahārāja dve sammāsambuddhā ekakkhaṇe uppajjeyyuṃ, tesam parisāya vivādo uppajjeyya - Ma, PTS.

Tâu đại vương, hoặc là giống như người nam ăn thức ăn theo như ý thích. Người ấy, sau chứa đầy món ăn được ưa thích đến tận cổ họng, được thỏa mãn, căng phồng, đầy ứ, không còn chỗ chứa, bị làm mệt, bị như cây gậy không khom xuống được, rồi lại ăn thức ăn chừng ấy thêm lần nữa. Tâu đại vương, phải chăng người nam ấy có thể được thoải mái?”

“Thưa ngài, không được. Đã được ăn một lần thôi cũng có thể chết.”

“Tâu đại vương, tương tự y như thế mười ngàn thế giới này, có sự nâng đỡ chỉ một vị Phật, nâng đỡ đức hạnh của chỉ một đức Như Lai. Nếu vị Phật thứ nhì sanh lên, mười ngàn thế giới này không thể nâng đỡ, có thể lay động, rung động, nghiêng qua, hạ thấp xuống, uốn cong, tan tác, tàn mạn, tiêu hoại, tiến đến việc bị hoại diệt.”

“Thưa ngài Nāgasena, phải chăng quả đất lay động với gánh nặng Giáo Pháp quá tải?”

“Tâu đại vương, ở đây hai chiếc xe hàng có thể được chứa đầy châu báu đến ngang miệng, sau khi lấy châu báu từ một chiếc xe hàng rồi đổ vào chiếc xe hàng kia. Tâu đại vương, phải chăng chiếc xe kéo ấy có thể chứa đựng châu báu của hai chiếc xe kéo?”

“Thưa ngài, không thể. Thậm chí ổ trục bánh xe của nó có thể nứt, các cây cầm của nó có thể bị gãy, vành bánh xe của nó có thể sụm xuống, trục xe của nó có thể bị gãy.”

“Tâu đại vương, phải chăng chiếc xe hàng bị gãy đổ với gánh nặng châu báu quá tải?”

“Thưa ngài, đúng vậy.”

“Tâu đại vương, tương tự y như thế quả đất lay động với gánh nặng Giáo Pháp quá tải. Tâu đại vương, hơn nữa lý do này được đưa ra để làm rõ năng lực của vị Phật. Xin ngài hãy lắng nghe lý do xác đáng khác nữa cho trường hợp ấy, mà vì lý do ấy hai vị Chánh Đẳng Giác không thể sanh lên trong cùng một thời điểm: [Tâu đại vương, nếu hai vị Chánh Đẳng Giác sanh lên trong cùng một thời điểm,]<sup>1</sup> Sự tranh cãi giữa hội chúng của hai vị ấy có thể sanh khởi: ‘Phật của các vị, Phật của chúng tôi,’ rồi có thể bị sanh ra hai nhóm. Tâu đại vương, giống như sự tranh cãi giữa hội chúng của hai vị quan đại thần có quyền lực có thể sanh khởi: ‘Quan đại thần của các vị, quan đại thần của chúng tôi,’ rồi bị sanh ra hai nhóm. Tâu đại vương, tương tự y như thế nếu hai vị Chánh Đẳng Giác sanh lên trong cùng một thời điểm, sự tranh cãi giữa hội chúng của hai vị ấy có thể sanh khởi: ‘Phật của các vị, Phật của chúng tôi,’ rồi có thể bị sanh ra hai nhóm. Tâu đại vương, đây còn là một lý do, mà vì lý do ấy hai vị Chánh Đẳng Giác không thể sanh lên trong cùng một thời điểm.

<sup>1</sup> Được thấy ở văn bản Pāli của Miến Điện và Anh quốc (ND).

5. Aparampi mahārāja uttarim kāraṇaṃ suṇohi, yena kāraṇena dve sammā-sambuddhā ekakkhane na uppajjanti. Yadi mahārāja dve sammāsambuddhā ekakkhaṇe uppajjeyyūṃ, ‘Aggo buddho ’ti yaṃ vacanaṃ, taṃ micchā bhaveyya, ‘Jeṭṭho buddho ’ti yaṃ vacanaṃ, taṃ micchā bhaveyya, ‘Seṭṭho buddho ’ti yaṃ vacanaṃ, taṃ micchā bhaveyya, ‘Visiṭṭho buddho ’ti —pe— ‘Uttamo buddho ’ti —pe— ‘Pavaro buddho ’ti —pe— ‘Asamo buddho ’ti —pe— ‘Asamasamo buddho ’ti —pe— ‘Appaṭimo buddho ’ti —pe— ‘Appaṭibhāgo buddho ’ti —pe— ‘Appaṭipuggalo buddho ’ti yaṃ vacanaṃ, taṃ micchā bhaveyya. Idampi kho tvaṃ mahārāja kāraṇaṃ atthato sampaṭicchā, yena kāraṇena dve sammāsambuddhā ekakkhaṇe na uppajjanti.

Api ca kho mahārāja buddhānaṃ bhagavantānaṃ sabhāvapakati esā yaṃ<sup>1</sup> ekoyeva buddho loke uppajjati. Kasmā kāraṇā? Mahantatāya sabbaññubuddhaguṇānaṃ.

Aññampi mahārāja yaṃ loke mahantaṃ, taṃ ekaṃ yeva hoti. Paṭhavī mahārāja mahanti, sā ekāyeva. Sāgaro mahanto, so ekoyeva. Sineru girirājā mahanto, so ekoyeva. Ākāso mahanto, so ekoyeva. Sakko mahanto, so ekoyeva. Māro mahanto, so ekoyeva. Mahābrahmā mahanto, so ekoyeva lokasmiṃ.<sup>2</sup> Yattha te uppajjanti, tattha aññassa okāso na hoti. Tasmā mahārāja tathāgato arahaṃ sammāsambuddho ekoyeva lokasmiṃ uppajjati ”ti.

“Sukathito bhante nāgasena pañho opammehi kāraṇehi. Anipuṇo ‘petam sutvā attamano bhaveyya, kiṃ pana mādiso mahāpañño. Sādhu bhante nāgasena! Evametaṃ tathā sampaṭicchāmi ”ti.

### **Dvībuddhuppādapañho paṭhamo.**

\*\*\*\*\*

<sup>1</sup> esāyaṃ - Ma.

<sup>2</sup> tathāgato arahaṃ sammāsambuddho mahanto, so eko yeva lokasmiṃ - Ma, PTS adhikaṃ.

5. Tâu đại vương, xin ngài hãy lắng nghe thêm lý do khác nữa, mà vì lý do ấy hai vị Chánh Đăng Giác không sanh lên trong cùng một thời điểm. Tâu đại vương, nếu hai vị Chánh Đăng Giác có thể sanh lên trong cùng một thời điểm, thì lời nói rằng: ‘Đức Phật là cao cả’ có thể là sai trái, thì lời nói rằng: ‘Đức Phật là lớn nhất’ có thể là sai trái, thì lời nói rằng: ‘Đức Phật là tối thượng’ có thể là sai trái, thì lời nói rằng: ‘Đức Phật là nổi bật’ –(như trên)— ‘Đức Phật là tối thượng’ –(như trên)— ‘Đức Phật là quý cao’ –(như trên)— ‘Đức Phật là không người sánh bằng’ –(như trên)— ‘Đức Phật là không kẻ tương đương’ –(như trên)— ‘Đức Phật là không người đối xứng’ –(như trên)— ‘Đức Phật là không kẻ tương tự’ –(như trên)— ‘Đức Phật là không người đối thủ’ có thể là sai trái. Tâu đại vương, xin ngài hãy chấp nhận theo ý nghĩa đây cũng là lý do, mà vì lý do ấy hai vị Chánh Đăng Giác không thể sanh lên trong cùng một thời điểm.

Tâu đại vương, thêm nữa tính chất tự nhiên về bản thể của chư Phật Thế Tôn là chỉ một vị Phật sanh lên ở thế gian. Bởi vì lý do gì? Bởi vì tính chất vĩ đại về các đức hạnh của đức Phật Toàn Tri.

Tâu đại vương, vật khác cũng là vĩ đại ở thế gian, vật ấy là chỉ có một. Tâu đại vương, quả đất là vĩ đại, nó chỉ có một. Biển cả là vĩ đại, nó chỉ có một. Núi Chúa Sineru là vĩ đại, nó chỉ có một. Không gian là vĩ đại, nó chỉ có một. (Chúa Trời) Sakka là vĩ đại, vị ấy chỉ có một. Ma Vương là vĩ đại, vị ấy chỉ có một. Đại Phạm Thiên là vĩ đại, vị ấy chỉ có một ở thế gian. Nơi nào chúng sanh lên, thì nơi ấy không còn chỗ cho cái khác. Tâu đại vương, vì thế đức Như Lai, bậc A-la-hán, Chánh Đăng Giác sanh lên ở thế gian chỉ có một vị.”

“Thưa ngài Nāgasena, câu hỏi đã khéo được giảng giải bằng các ví dụ, với các lý lẽ. Ngay cả người không khôn ngoan sau khi lắng nghe điều này cũng có thể trở nên hoan hỷ, người có đại trí tuệ như là trăm thì đâu có điều gì. Thưa ngài Nāgasena, tốt lắm! Trăm chấp nhận điều này đúng theo như vậy.”

### **Câu hỏi về việc sanh lên của hai vị Phật là thứ nhất.**

\*\*\*\*\*